

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2021/HS-PT

Ngày 07-5-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Công Huân

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Vũ Tất Trình

2. Ông Bùi Đức Nam

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Trọng Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/HSPT ngày 02 tháng 3 năm 2021, đối với các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Ngọc V, do có kháng cáo của các bị cáo T, V và kháng cáo của các bị hại Nguyễn Hữu H, Trần Thị Huế Minh, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2021/HS-ST ngày 22/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Nguyễn Anh T; Sinh năm 1990, tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 790 H, thôn Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: 1A168/4B ấp 1, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn T Th và bà Trần Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày: 13/8/2019 - Có mặt.

2. Nguyễn Ngọc V; Sinh năm 1984, tại tỉnh Phú Yên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở: Ấp 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Ngọc Th và bà Lê Thị H; Có vợ Nguyễn Thị Hồng Ph, sinh năm 1989 và 01 người con, sinh năm 2011; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày: 30/7/2019 - Có mặt.

***- Bị hại có kháng cáo:***

1/ Ông Nguyễn Hữu H; Sinh năm 1973 – Chủ DNTN Song Đất; Địa chỉ: 33 đường 48 B phường T, quận B, thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

2/ Bà Trần Thị H M; Sinh năm: 1972; Địa chỉ: 33 đường 48 B, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

*Người bào chữa:*

Ông Lê Ngọc Luân và bà Võ Thị Anh Loan là các Luật sư – Công ty luật TNHH Chìa Khóa Vàng, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T - Có mặt.

Ông Nguyễn Duy là Luật sư – Công ty luật TNHH MTV Duy Nguyễn, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc V - Có mặt.

*Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại:*

Ông Lê Văn Thạch là Luật sư - Văn phòng luật sư Minh Lý, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh là Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị hại Trần Thị H M và Nguyễn Hữu H - Có mặt.

*- Bị đơn dân sự:*

Công ty TNHH MTV kinh doanh gia công sắt thép Chí Tài do ông Nguyễn Anh T; Địa chỉ: 1A168/4B đường Trần Hải Phụng, ấp 1, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh là Người đại diện theo pháp luật - Có mặt.

*Ngoài ra trong vụ án còn có Bị hại Trần Quang Hải không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị, nên không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh T là giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty gia công sắt thép Chí Tài (sau đây gọi tắt là công ty Chí Tài) có địa chỉ tại số 1A168/4B đường Trần Hải Phụng, ấp 1, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty Chí Tài nằm tiếp giáp với hộ kinh doanh Song Đất có địa chỉ tại số 1A168/7 ấp 1, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, do ông Nguyễn Hữu H làm chủ. Hai cơ sở được ngăn cách bởi tường gạch xây cao 3,3m. Tại khu vực đất trống tiếp giáp với vách tường chung, ông Nguyễn Hữu H để các đồng kiện mút cao su phế liệu. Do đã bán nhà xưởng công ty Chí Tài cho ông Nguyễn Văn Hải nên T chỉ đạo công nhân của mình là Nguyễn Ngọc V, Thạch Khiên và Kim Chan Di tiến hành tháo dỡ nhà xưởng cũ và hệ thống pa lăng cầu trượt, để bàn giao mặt bằng cho ông Hải.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/3/2018, Nguyễn Anh T cùng các công nhân trên tiến hành tháo dỡ khung nhà xưởng. T cung cấp thiết bị cắt kim loại bằng ngọn lửa oxy khí đốt gồm 01 chai chứa khí dầu mỏ, 01 chai chứa oxy, 02

van giảm áp có gắn đồng hồ áp suất, dây dẫn khí và mỏ cắt đồng thời phân công Nguyễn Ngọc V trực tiếp sử dụng đầu hàn khô cắt khung nhà xưởng và pa lăng, anh Khiên tháo bu lông liên kết, anh Di ở dưới đất phụ xếp đồ, còn T điều khiển xe cầu nâng các thanh sắt đặt lên xe. Đồng thời T cũng trực tiếp sử dụng mỏ hàn hơi cắt khung kim loại nhà xưởng.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Ngọc V thực hiện việc sử dụng thiết bị cắt ray thép kim loại khung nhà xưởng công ty Chí Tài, vì T cắt tiếp giáp với hộ kinh doanh Song Đất thì xảy ra cháy lớn và phát triển đi các hướng. Lửa cháy lớn lan quanh qua phía hai nhà xưởng kinh doanh nhựa phế liệu tiếp giáp bên cạnh của bà Trần Thị H M và ông Trần Quang Hải. Vụ việc trên được ông Nguyễn Văn H cùng mọi người phát hiện nên dùng vòi xịt chữa cháy và thông báo cho Cơ quan Công an Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy đến tiến hành chữa cháy, đến 21 giờ cùng ngày thì đám cháy được dập tắt hoàn toàn.

Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh kết hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Sở Cảnh sát Phòng cháy chữa Cháy Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng kỹ thuật hình sự và Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng để làm rõ nguyên nhân vụ việc.

Ngày 29/3/2019, Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định số 1215/C54B kết luận như sau:

- “Vùng cháy đầu tiên là tại khu vực đồng kiện mút cao su sát vách tường bên phải ngăn cách giữa hộ kinh doanh Song Đất và Công ty Chí Tài (nằm bên phía hộ kinh doanh Song Đất), cách vách tường phía trước 74m.

- Nguyên nhân cháy là do trong lúc thao tác hàn cắt kim loại tại khung nhà xưởng bên Công ty Chí Tài đã làm hình thành các hạt kim loại nóng chảy có mang nhiệt độ cao liên tục bắn ra xung quanh rơi xuống đồng kiện mút cao su gây cháy các kiện mút cao su sắp xếp sát vách tường bên hộ kinh doanh Song Đất. Đám cháy lúc đầu âm ỉ sau một thời gian bùng phát cháy lớn và phát triển đi các hướng gây cháy nhà xưởng.

(Các hạt kim loại hàn cắt nóng chảy bắn văng ra mang nhiệt độ khoảng 1500 độ C đến 1800 độ C, vùng nguy hiểm lan truyền của các hạt kim loại hàn cắt nóng chảy từ chỗ hàn cắt trung bình khoảng 5m)”.

Ngày 01/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh có Kết luận giám định số 384/HĐĐG-TTHS-TCKH, số 385/HĐĐG-TTHS-TCKH và số 386/HĐĐG-TTHS-TCKH. Và căn cứ vào các kết luận định giá số 1537/HĐĐGTTHS-TCKH, 1538/HĐĐGTTHS-TCKH, 1539/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 24/6/2020 của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh, kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại sau khi khấu hao thời gian sử dụng như sau:

\* Thiệt hại của Hộ kinh doanh Song Đất:

- Thiệt hại nhà xưởng diện tích 1.100 m<sup>2</sup>, kết cấu khung kèo, cột bằng sắt, mái lợp tole là 308.000.000 đồng;

- Thiệt hại 129m tường gạch xây cao 2,5 m là 25.728.000 đồng.

Riêng các tài sản và thiết bị máy móc khác không định giá được do không đủ thông tin nhãn hiệu, chủng loại, thông số kỹ thuật.

\* Thiệt hại xưởng kinh doanh nhựa phế liệu của ông Trần Quang Hải:

- Thiệt hại 300m nhà xưởng, kết cấu khung kèo, cột bằng sắt, mái tole là 84.000.000 đồng.

Riêng các tài sản và thiết bị máy móc khác không định giá được do không đủ thông tin nhãn hiệu, chủng loại, thông số kỹ thuật.

\* Thiệt hại xưởng kinh doanh nhựa phế liệu của bà Trần Thị H M:

- Thiệt hại nhà xưởng diện tích 500m<sup>2</sup> là 140.000.000 đồng.

- 01 hệ thống camera là 10.264.000 đồng.

Riêng các tài sản và thiết bị máy móc khác không định giá được do không đủ thông tin nhãn hiệu, chủng loại, thông số kỹ thuật.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 567.992.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Nguyễn Anh T khai nhận toàn bộ hành vi cung cấp thiết bị cắt kim loại bằng ngọn lửa oxy - khí đốt và phân công Nguyễn Ngọc V thực hiện việc cắt khung nhà xưởng như trên, phù hợp với lời khai của V cùng ông Thạch Khiên và ông Kim Chan Di, đồng thời phù hợp với kết quả thực nghiệm và các vật chứng khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 22-01-2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

\* Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 313; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 07 (bảy) năm tù về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2019.

\* Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 313; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V 06 (sáu) năm tù về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/7/2019.

- Về dân sự: Căn cứ Điều 357, Điều 584, 590 Bộ luật dân sự;

Buộc các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Ngọc V và công ty TNHH MTV kinh doanh gia công sắt thép Chí Tài có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại

cho ông Nguyễn Hữu H số tiền 333.728.000 đồng; bồi thường thiệt hại cho bà Trần Thị H M số tiền 150.264.000 đồng và bồi thường thiệt hại cho ông Trần Quang Hải số tiền 84.000.000 đồng. Việc bồi thường thiệt hại thực hiện 01 lần, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày các bị hại có đơn yêu cầu thi hành án người có nghĩa vụ bồi thường chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải trả thêm tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Việc bồi thường được thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông Trần Quang Hải, ông Nguyễn Hữu H, bà Trần Thị H M được quyền khởi kiện để yêu cầu bồi thường đối với số tài sản bị thiệt hại nhưng chưa được bồi thường trong vụ án này theo thủ tục tố tụng dân sự.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, bị cáo Nguyễn Anh T làm đơn kháng cáo đề nghị tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại vụ án vì mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là quá nặng. Tại đơn kháng cáo bổ sung bị cáo T đề nghị tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại, bị cáo bị oan.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, bị cáo Nguyễn Ngọc V có đơn kháng cáo đề nghị tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại mức hình phạt và số tiền phạt bổ sung.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, bị hại Nguyễn Hữu H làm đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm về phần bồi thường thiệt hại. Đề nghị tòa án cấp phúc thẩm buộc các bị cáo bồi thường cho ông số tiền 2.670.000.000 đồng là thiệt hại thực tế của ông phát sinh do hành vi phạm tội của các bị cáo. Nếu có vi phạm trong định giá tài sản thực tế bị thiệt hại, thì đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, bị hại là bà Trần Thị Huế Minh làm đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm về phần bồi thường thiệt hại. Đề nghị tòa án cấp phúc thẩm buộc các bị cáo bồi thường cho bà số tiền 1.297.000.000 đồng là thiệt hại thực tế của bà phát sinh do hành vi phạm tội của các bị cáo. Nếu có vi phạm trong định giá tài sản thực tế bị thiệt hại, thì đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc V đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và giảm tiền bồi thường.

- Bị cáo Nguyễn Anh T đã khai:

Đám cháy xuất hiện đầu tiên bên xưởng bà Huế Minh, không phải do việc bị cáo V và bị cáo tháo dỡ dầm sắt gây ra. Việc định giá tài sản không chính xác, bị cáo bị oan đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để xác định lại nguyên nhân cháy và định giá lại tài sản bị thiệt hại cho đúng.

- Bị hại Nguyễn Hữu H khai:

Toàn bộ nhà xưởng bị thiệt hại trong đám cháy đều là của hộ Song Đất, trong đó có cả nhà xưởng cho bà Trần Thị H M và ông Trần Quang Hải thuê. Bản án sơ thẩm buộc các bị cáo bồi thường phần thiệt hại về nhà xưởng cho bà Minh và ông Hải là không đúng, nên đề nghị xác định lại phần thiệt hại này thuộc về ông H.

Ngoài phần nhà xưởng và bức tường bị cháy thì hộ Song Đất còn bị thiệt hại rất nhiều máy móc và nguyên liệu sản xuất, các tài sản này khi mua đều có hóa đơn chứng từ và nguồn gốc. Kết luận định giá cho rằng do bị cháy nên không xác định được nhãn hiệu, xuất xứ để từ chối định giá là không phù hợp. Yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm buộc các bị cáo bồi thường cho hộ Song Đất toàn bộ thiệt hại thực tế, theo Kết luận định giá lần đầu là 2.670.000.000 đồng. Nếu có vi phạm trong định giá tài sản thì đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

- Bị hại Trần Thị Huế Minh khai:

Phần nhà xưởng bị thiệt hại là do bà thuê của hộ Song Đất đúng như ông H khai, sau khi thuê thì bà có mở rộng thêm 200m<sup>2</sup> nhà xưởng nhưng cơ bản vẫn là của hộ Song Đất, nên yêu cầu tòa án buộc các bị cáo bồi thường thiệt hại về diện tích 500m<sup>2</sup> nhà xưởng cho hộ Song Đất và xem xét bồi thường phần nhà xưởng bà làm thêm 200m<sup>2</sup>. Bà bị thiệt hại chiếc Camera và toàn bộ máy móc và nguyên liệu sản xuất, nhưng chỉ được bản án sơ thẩm tuyên buộc bồi thường chiếc Camera. Bà yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm buộc các bị cáo bồi thường số tiền 1.297.000.000 theo Kết luận định giá lần đầu. Nếu việc định giá tài sản không đúng thì đề nghị hủy bản án sơ thẩm để định giá lại.

+ Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T trình bày quan điểm bào chữa:

- Luật sư Lê Ngọc Luân:

Cơ quan điều tra chưa làm rõ nguyên nhân cháy, thời gian, địa điểm xảy ra vụ cháy trong khi cơ quan điều tra cũng bỏ qua nhiều lời khai của những người chứng kiến sự việc. Kết luận giám định thiếu cơ sở khoa học, trong khi có chứng cứ thể hiện đám cháy phát sinh từ khoảng 09 giờ 30 phút đến 10 giờ và điểm cháy đầu tiên không phải là tại đồng đệm mút gần nơi các bị cáo hàn cắt. Nên chưa đủ căn cứ kết tội các bị cáo.

Về tố tụng: Cơ quan điều tra vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong thực nghiệm điều tra, thành phần tham gia thực nghiệm không đúng. Cách thức tiến hành thực nghiệm không khách quan, không giống với điều kiện thực tế diễn biến của sự việc. Hồ sơ vụ án có nhiều bút lục bị tẩy xóa, chỉnh sửa.

Việc định giá của Hội đồng định giá vi phạm quy định của pháp luật. Có

tới 04 bản Kết luận định giá tài sản, tuy nhiên việc định giá được tiến hành không đúng trình tự thủ tục, thành phần định giá và căn cứ pháp lý. Do đó các Kết luận định giá không đủ cơ sở làm căn cứ kết tội bị cáo, cụ thể là:

Cơ quan điều tra không cung cấp và cơ quan định giá cũng không tiến hành thu thập xác minh các tài liệu chứng cứ chứng minh nhà xưởng bị thiệt hại xây dựng thời gian nào, đơn giá xây dựng và diện tích, mức độ bị thiệt hại mà chỉ dựa vào lời khai của các bị hại là không đúng. Có nhiều kết luận định giá do cùng một cơ quan định giá thực hiện là vi phạm thủ tục tố tụng. Thành phần Hội đồng định giá cũng không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định 30/2018/NĐ-CP.

Hội đồng định giá còn căn cứ vào văn bản quy phạm pháp luật là Thông tư 43/2018/TT-BTC ngày 07/3/2018 của bộ tài chính đã hết hiệu lực vào ngày 01/6/2020 để ra các Kết luận định giá tài sản số 1537, 1538, 1539/HĐĐGTTTHS-TCKH ngày 24/6/2020 là không phù hợp.

Tại Công văn số 8592/HĐĐG ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra kết luận “Không có cơ sở để tiến hành định giá” nhưng bản án sơ thẩm lại nhận định “Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự cấp Thành phố xác định việc định giá của Hội đồng định giá huyện Bình Chánh là đúng và từ chối định giá lại”. Điều này cho thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã hiểu và vận dụng sai nội dung Công văn trong việc giải quyết vụ án.

Vì những sai sót trên, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để tiến hành thực nghiệm điều tra lại, xác định nguyên nhân cháy và định giá lại tài sản bị thiệt hại.

- Luật sư Võ Thị Anh Loan: thống nhất với quan điểm bào chữa của luật sư Luân, ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm việc Cơ quan điều tra chưa thu thập hết các vật chứng ở các nhà xưởng của bà Huệ Minh cũng như cơ sở Song Đất, trong đó có các cầu dao điện bị cháy, đây cũng có thể là nguyên nhân gây ra vụ cháy, nên cho rằng đám cháy do các bị cáo tháo dỡ nhà xưởng Công ty Chí Tài gây ra là không khách quan. Đề nghị hủy án sơ thẩm để giám định lại nguyên nhân cháy và thực nghiệm điều tra lại.

+ Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc V - luật sư Nguyễn Duy trình bày: Bị cáo V chỉ là người làm thuê, phải tiến hành công việc theo sự phân công chỉ đạo của người chủ. Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải; Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, đang nuôi 02 con nhỏ trong đó có 01 con mới sinh năm 2020. Mức án 06 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là quá nghiêm khắc đối với bị cáo. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo V đã tự nguyện bồi thường xong cho bị hại Minh (theo bản án sơ thẩm tuyên buộc) và bồi thường cho bị hại H được gần 40.000.000 đồng và được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều

54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án tù 02 đến 03 năm tù là phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo được sớm về chăm lo cho gia đình.

Bản án sơ thẩm áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự để giải quyết trách nhiệm dân sự là không đúng mà trong trường hợp này phải áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm trách nhiệm bồi thường của bị cáo V. Do bị cáo V là Công nhân của Công ty Chí Tài, phạm tội trong khi thực hiện nhiệm vụ do người đứng đầu của Công ty giao. Theo quy định tại Điều 597 Bộ luật dân sự thì Công ty Chí Tài là người có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại. Sau đó Công ty Chí Tài có quyền yêu cầu bị cáo V hoàn trả lại một khoản tiền nếu bị cáo V có lỗi. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không buộc bị cáo V phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong vụ án này.

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bị hại ông Nguyễn Hữu H và bà Trần Thị H M - luật sư Lê Văn Thạch trình bày:

Về nguyên nhân cháy: Cơ quan giám định đã có kết luận về nguyên nhân cháy. Nếu cho rằng đám cháy xuất hiện từ lúc 9 giờ 30 phút đến 10 giờ thì đến 11 giờ các bị cáo không thể thực hiện việc tháo dỡ nhà xưởng Công ty Chí Tài được.

Về giá trị tài sản bị thiệt hại: Hồ sơ vụ án thể hiện có nhiều Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản, trong đó Kết luận định giá đầu tiên là kết luận số 1341 ngày 30/7/2018 thể hiện tài sản bị thiệt hại của hộ Song Đất tổng cộng là 2.670.000.000 đồng và thiệt hại của bà Huế Minh là 1.297.000.000 đồng. Sau đó cơ quan điều tra tiếp tục yêu cầu định giá lại và Kết luận định giá lần sau lại thể hiện giá trị tài sản bị thiệt hại thấp hơn nhiều lần so với lần 1. Cơ quan điều tra căn cứ các kết quả định giá lần sau để giải quyết vụ án mà không nêu được lý do là không có cơ sở.

Đối với số tài sản bị thiệt hại là máy móc và nguyên liệu sản xuất, cơ quan định giá cho rằng không đủ thông tin nhãn hiệu, chủng loại, thông số kỹ thuật nên không định giá được là không phù hợp. Bởi vì các thông tin trên thường được ghi trên vỏ máy, do bị cháy nên máy móc bị biến dạng hư hỏng nên yêu cầu phải có thông tin đầy đủ mới định giá được là điều không thể. Mặt khác các bị hại cũng đã cung cấp được các hóa đơn chứng từ cũng như nguồn gốc xuất xứ của các loại máy móc và nguyên liệu sản xuất bị thiệt hại, nhưng cơ quan định giá không tiến hành khảo sát đánh giá thực tế trên thị trường để xác định giá. Theo hướng dẫn tại các Nghị định số 30 năm 2018, Nghị định số 97 năm 2019 của Chính phủ và Thông tư số 30 năm 2020 của Bộ tài chính hướng dẫn về công tác định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thì ngay cả khi tài sản bị mất hoặc hư hỏng vẫn có thể định giá được bằng các phương pháp như định giá tương tự hoặc so sánh đối chiếu với các tài sản tương tự trên thị trường, trong khi trong vụ án này máy móc và nguyên liệu sản xuất của các bị hại đều có hóa đơn chứng từ cũng như xác định được nguồn gốc xuất xứ. Cơ quan định giá



không tiến hành định giá là không có căn cứ. Do đó, đề nghị hủy bản án sơ thẩm để định giá lại toàn bộ tài sản bị thiệt hại để làm căn cứ giải quyết vụ án đảm bảo quyền lợi cho các bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc xét xử vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc V tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Ngọc V về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy” theo điểm c khoản 2 Điều 313 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, không oan sai. Mức án 07 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Anh T là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo T.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V: Có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, trước khi mở phiên tòa bị cáo đã bồi thường được một phần thiệt hại cho các bị hại Minh, H, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm một phần hình phạt cho bị cáo V.

Về vi phạm tố tụng:

Quá trình điều tra giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm có một số vi phạm tố tụng, tuy nhiên đây là những vi phạm không nghiêm trọng, không làm thay đổi bản chất của vụ án. Nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo là có căn cứ, không oan sai.

Đối với kháng cáo của các bị hại:

Do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thiệt hại cho các bị hại, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường cho các bị hại. Bản án sơ thẩm tuyên buộc các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Ngọc V và công ty Chí Tài liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Hữu H số tiền 333.728.000 đồng; bồi thường cho bà Trần Thị H M số tiền 150.264.000 đồng và bồi thường cho ông Trần Quang Hải số tiền 84.000.000 đồng là có cơ sở, phù hợp với Kết luận định giá. Riêng đối với số tài sản bị thiệt hại nhưng chưa được bồi thường, các bị hại ông Trần Quang Hải, ông Nguyễn Hữu H, bà Trần Thị H M được quyền khởi kiện để yêu cầu bồi thường theo thủ tục tố tụng dân sự. Nên không cần thiết phải định giá lại tài sản bị thiệt hại.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc V, giảm cho bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh T và các bị hại Nguyễn Hữu H, Trần Thị H M về việc hủy bản án sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 22/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi tranh luận đối đáp các bên vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo nội dung bản án sơ thẩm:

Nguyễn Anh T là giám đốc Công ty Chí Tài, có địa chỉ tại số 1A168/4B đường Trần Hải Phụng, ấp 1, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh. Công ty Chí Tài nằm tiếp giáp với hộ kinh doanh Song Đất có địa chỉ tại số 1A168/7 ấp 1, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, do ông Nguyễn Hữu H làm chủ. Ngoài phần nhà xưởng của bản thân, ông H còn cho bà Trần Thị Huế Minh và ông Trần Quang Hải thuê nhà xưởng làm nơi sản xuất và chứa phế liệu.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/3/2018, Nguyễn Anh T cùng các công nhân tiến hành tháo dỡ khung nhà xưởng của Công ty Chí Tài. T cung cấp thiết bị cắt kim loại bằng ngọn lửa oxy khí đốt gồm 01 chai chứa khí dầu mỏ, 01 chai chứa oxy, 02 van giảm áp có gắn đồng hồ áp suất, dây dẫn khí và mỏ cắt và phân công Nguyễn Ngọc V trực tiếp sử dụng đầu hàn khò cắt khung nhà xưởng và pa lăng, anh Khiêm tháo bu lông liên kết, anh Di ở dưới đất phụ xếp đồ, còn T điều khiển xe cầu nâng các thanh sắt đặt lên xe. Đồng thời T cũng trực tiếp sử dụng mỏ hàn hơi cắt khung kim loại nhà xưởng.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Ngọc V thực hiện việc sử dụng thiết bị cắt ray thép kim loại khung nhà xưởng công ty Chí Tài, vị T cắt tiếp giáp với hộ kinh doanh Song Đất thì xảy ra cháy tại khu vực đồng kiện mút cao su bên hộ Song Đất, sát vách tường bên phải ngăn cách giữa hai cơ sở, sau đó phát triển đi các hướng. Lửa cháy lớn lan qua gây cháy hai nhà xưởng kinh doanh nhựa phế liệu tiếp giáp bên cạnh của bà Trần Thị H M và ông Trần Quang Hải. Vụ việc trên được ông Nguyễn Văn H cùng mọi người phát hiện nên dùng vòi xịt chữa cháy và thông báo cho Cơ quan Công an Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy đến tiến hành chữa cháy, đến 21 giờ cùng ngày thì đám cháy được dập tắt hoàn toàn.

Ngày 29/3/2019, Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định số 1215/C54B kết luận như sau:

- “Vùng cháy đầu tiên là tại khu vực đồng kiện mút cao su sát vách tường bên phải ngăn cách giữa hộ kinh doanh Song Đất và Công ty Chí Tài (nằm bên phía hộ kinh doanh Song Đất), cách vách tường phía trước 74m.

- Nguyên nhân cháy là do trong lúc thao tác hàn cắt kim loại tại khung nhà xưởng bên Công ty Chí Tài đã làm hình thành các hạt kim loại nóng chảy có mang nhiệt độ cao liên tục bắn ra xung quanh rơi xuống đồng kiện mút cao su gây cháy các kiện mút cao su sắp xếp sát vách tường bên hộ kinh doanh Song

Đất. Đám cháy lúc đầu âm ỉ sau một thời gian bùng phát cháy lớn và phát triển đi các hướng gây cháy nhà xưởng.

Ngày 01/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh có Kết luận giám định số 384/HĐĐG-TTHS-TCKH, số 385/HĐĐG-TTHS-TCKH và số 386/HĐĐG-TTHS-TCKH. Và căn cứ vào các kết luận định giá số 1537/HĐĐGTTHS-TCKH, 1538/HĐĐGTTHS-TCKH, 1539/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 24/6/2020 của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh, kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại sau khi khấu hao thời gian sử dụng của các bị hại như sau:

- \* Thiệt hại của Hộ kinh doanh Song Đất bao gồm nhà xưởng là 308.000.000 đồng và tường gạch là 25.728.000 đồng.

- \* Thiệt hại xưởng kinh doanh nhựa phế liệu của ông Trần Quang Hải là nhà xưởng 84.000.000 đồng.

- \* Thiệt hại xưởng kinh doanh nhựa phế liệu của bà Trần Thị H M gồm nhà xưởng là 140.000.000 đồng và 01 hệ thống camera là 10.264.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 567.992.000 đồng. Riêng các tài sản và thiết bị máy móc khác của các bị hại nêu trên, không định giá được do không đủ thông tin nhãn hiệu, chủng loại, thông số kỹ thuật.

Với hành vi trên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Ngọc V về tội “Vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy” theo điểm c khoản 2 Điều 313 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25 tháng 01 năm 2021, các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Ngọc V làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm; Ngày 04 tháng 02 năm 2021, các bị hại Nguyễn Hữu H và Trần Thị Huế Minh làm đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Kháng cáo của các bị cáo T, V và các bị hại H, Minh làm trong hạn luật định nên được xem xét giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh T, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Căn cứ Bản kết luận giám định số 1215/C54B, ngày 29/3/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận như sau: “Vùng cháy đầu tiên là tại khu vực đồng kiện mút cao su sát vách tường bên phải ngăn cách giữa hộ kinh doanh Song Đất và Công ty Chí Tài (nằm bên phía hộ kinh doanh Song Đất). Nguyên nhân là do trong lúc thao tác hàn cắt kim loại tại khung nhà xưởng bên Công ty Chí Tài đã làm hình thành các hạt kim loại nóng chảy có mang nhiệt độ cao liên tục bắn ra xung quanh rơi xuống đồng kiện mút cao su gây cháy các kiện mút cao su sắp xếp sát vách tường bên hộ kinh doanh Song Đất. Đám cháy lúc đầu âm ỉ sau một thời gian bùng phát cháy lớn và phát triển đi các hướng gây cháy nhà xưởng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc V đều thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử. Phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Anh T tại các bản tự khai, bản tường trình (Bút lục số 187, 188), các biên bản ghi lời khai (Bút lục số 183, 189, 195) trong đó bị cáo T khai nhận về thời gian, vị T xuất hiện đám cháy đầu tiên và sự phát triển của đám cháy đúng như bản án sơ thẩm đã nhận định. Khi thực hiện thao tác hàn, cắt tháo dỡ nhà xưởng công ty Chí Tài, bị cáo không sử dụng phương tiện bảo hộ, vật che chắn và bị cáo cũng chưa được đào tạo kỹ năng về hàn cắt, hàn hơi. Bị cáo Nguyễn Anh T biết rõ bị cáo V chưa được đào tạo có kỹ năng về hàn cắt, hàn hơi nhưng vẫn cung cấp công cụ, phương tiện và phân công bị cáo V thực hiện hành vi hàn, cắt kim loại. Do đó, hành vi của các bị cáo đã vi phạm mục 4.1 Quy chuẩn Việt Nam 17/2013/BLĐTBXH - Quy chuẩn Quốc gia về an toàn lao động với công việc hàn hơi và Điều 14, Điều 16 Luật phòng cháy, chữa cháy và gây thiệt hại tài sản cho người khác.

Sau khi vụ án xảy ra, cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra thu thập chứng cứ, tổ chức khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên việc định giá tài sản làm căn cứ giải quyết vụ án của cấp sơ thẩm còn nhiều thiếu sót, đó là:

Với cùng tài sản bị thiệt hại nhưng lại có tới 03 Kết luận định giá tài sản có cùng chung kết quả, cụ thể như sau:

Ngày 01/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh có các Kết luận số 384/HĐĐG-TTHS-TCKH, số 385/HĐĐG-TTHS-TCKH và số 386/HĐĐG-TTHS-TCKH.

Ngày 25/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh có các Kết luận số 598/HĐĐG-TTHS-TCKH, số 599/HĐĐG-TTHS-TCKH và số 600/HĐĐG-TTHS-TCKH.

Ngày 24/6/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh có Kết luận định giá số 1537/HĐĐGTTHS-TCKH, 1538/HĐĐGTTHS-TCKH, 1539/HĐĐGTTHS-TCKH

Cả 03 lần định giá trên đều kết luận thiệt hại của Hộ kinh doanh Song Đất bao gồm thiệt hại nhà xưởng là 308.000.000 đồng và tường gạch là 25.728.000 đồng; Thiệt hại xưởng kinh doanh nhựa phế liệu của ông Trần Quang Hải là nhà xưởng 84.000.000 đồng; Thiệt hại xưởng kinh doanh nhựa phế liệu của bà Trần Thị H M gồm nhà xưởng là 140.000.000 đồng và 01 hệ thống camera là 10.264.000 đồng. Riêng các tài sản và thiết bị máy móc khác tại 03 nhà xưởng trên bị thiệt hại không định giá được do không đủ thông tin nhãn hiệu, chủng loại, thông số kỹ thuật.

Các Kết luận ngày 25/3/2020 và ngày 24/6/2020 có cùng một Hội đồng định giá.

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì ngoài các Kết luận định giá nêu trên, trước đó còn 01 kết luận định giá tài sản nữa là Kết luận số 1341/HĐĐG-TTHS-

TCKH ngày 30/7/2018 cũng của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh (BL 755) cùng kết luận về giá trị tài sản bị thiệt hại do đám cháy gây ra, nhưng lại có kết quả khác với Kết luận sau đó. Tại văn bản số 09 ngày 26/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã yêu cầu cơ quan điều tra làm rõ mâu thuẫn giữa Kết luận định giá tài sản số 384, 385, 386/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 01/3/2019 và Kết luận định giá tài sản số 1341/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 30/7/2018. Đề nghị Phòng tài chính kế hoạch giải thích rõ mâu thuẫn, cơ sở trong các Kết luận định giá và Kết luận nào là chính xác. Nhưng chưa được cơ quan điều tra thực hiện mà vẫn căn cứ vào các kết luận ngày 24/6/2020 để giải quyết vụ án.

Cơ quan điều tra cũng như Hội đồng định giá huyện Bình Chánh không tiến hành khảo sát thống kê trực tiếp tài sản bị thiệt hại cần định giá, không giám định tình trạng kỹ thuật, tỷ lệ tình trạng còn lại của tài sản tại thời điểm cần định giá, so sánh đối chiếu với các tài sản tương tự trên thị trường để xác định đầy đủ giá trị tài sản bị thiệt hại. Xét thấy việc định giá tài sản vi phạm quy định tại Điều 218 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại các Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018; Nghị định số 97/2019/NĐ-CP ngày 23/12/2019 của Chính phủ và Thông tư số 30/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ tài chính về định giá tài sản trong tố tụng hình sự.

Đây là vụ án mà giá trị tài sản bị thiệt hại là căn cứ định khung hình phạt, việc xác định và định giá tài sản không đúng sẽ không đủ cơ sở để giải quyết đúng dẫn vụ án. Tại quyết định yêu cầu định giá lại tài sản số 01/2020/QĐ-TA ngày 18/11/2020 của TAND huyện Bình Chánh cũng đã nhận định: “Xét thấy việc định giá lại tài sản là có căn cứ và cần thiết cho việc giải quyết vụ án”, nên yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Thành phố Hồ Chí Minh định giá lại toàn bộ tài sản thiệt hại của các bị hại bao gồm cả nhà xưởng và máy móc thiết bị, nguyên liệu sản xuất.

Tại Công văn số 8592/HĐĐGTS-QLG ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự cấp Thành phố từ chối định giá (theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 10 Nghị định 30/2018/NĐ-CP) do quyết định định giá lại của TAND huyện Bình Chánh không thể hiện nội dung nghi ngờ về Kết luận định giá của Hội đồng định giá huyện Bình Chánh và các tài sản Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh yêu cầu định giá lại còn thiếu; Biên bản giám định tình trạng kinh tế kỹ thuật, tỷ lệ chất lượng còn lại của tài sản tại thời điểm định giá và thiếu các tài liệu thể hiện đặc điểm pháp lý kỹ thuật của tài sản cần định giá. Cấp sơ thẩm không khắc phục các nguyên nhân Công văn số 8592 ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá cấp Thành phố đã nêu để tiếp tục yêu cầu định giá lại, đảm bảo việc giải quyết đúng dẫn vụ án, mà tiếp tục đưa vụ án ra xét xử và tại Bản án sơ thẩm lại nhận định “Hội đồng định giá tài sản cấp Thành phố đã xác định việc định giá của Hội đồng định giá huyện Bình Chánh là đúng và từ chối định giá lại” và tiếp tục sử dụng các Kết luận định giá của Hội đồng định giá huyện Bình Chánh để giải quyết vụ án là thiếu căn cứ, mâu thuẫn với chính nhận định của TAND huyện Bình Chánh tại Quyết định định giá lại tài

sản số 01 ngày 18/11/2020.

Từ các phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để điều tra xác định lại giá trị tài sản bị thiệt hại của bị cáo Nguyễn Anh T và các bị hại Nguyễn Hữu H, Trần Thị H M là có căn cứ.

Bản án sơ thẩm nhận định vai trò của bị cáo V trong vụ án là thấp hơn bị cáo T. Tuy nhiên tại phần Trách nhiệm dân sự lại buộc bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Ngọc V và công ty TNHH MTV kinh doanh gia công sắt thép Chí Tài có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho các bị hại, mà không cá thể hóa trách nhiệm bồi thường của từng bị cáo tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, không xem xét trách nhiệm dân sự của bị cáo V với tư cách là người của pháp nhân thực hiện nhiệm vụ được pháp nhân giao, là không phù hợp với quy định tại Điều 597 Bộ luật dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị hại H, Minh đều xác nhận Cơ sở Song Đất có nhà xưởng bị thiệt hại là 1.100m<sup>2</sup>, nhà xưởng cho ông Trần Quang Hải thuê 300m<sup>2</sup>, bà Trần Thị Huế Minh thuê 500m<sup>2</sup>. Tất cả nhà xưởng bị thiệt hại nêu trên thuộc quyền sở hữu của hộ Song Đất, nên phải bồi thường cho hộ Song Đất nhưng bản án sơ thẩm lại tuyên bồi thường phần thiệt hại về nhà xưởng cho cả bà Minh và ông Hải là chưa chính xác. Bà Minh còn khai nhận, sau khi thuê 500m<sup>2</sup> nhà xưởng của ông H thì bà có mở rộng thêm 200m<sup>2</sup> nhà xưởng cũng bị thiệt hại do đám cháy, nên yêu cầu tòa án xem xét bồi thường phần nhà xưởng bà làm thêm 200m<sup>2</sup>. Đây là tình tiết mới phát sinh, chưa được điều tra xác minh.

[3] Từ những phân tích nhận định nêu trên, nhận thấy việc điều tra ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ, còn thiếu các chứng cứ quan trọng mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất hủy bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 22-01-2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Giao hồ sơ vụ án về cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh để điều tra lại theo thủ tục chung.

Do hủy bản án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc V và các bị hại.

[4] Nhận định trên đây là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh T và của các bị hại Nguyễn Hữu H, Trần Thị Huế Minh. Cũng là căn cứ để không chấp nhận quan điểm về việc giữ nguyên bản án sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định  
Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh T và các bị hại Nguyễn Hữu H, Trần Thị H M.

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 22/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Giao hồ sơ vụ án về cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo thủ tục chung.

[2] Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Anh T cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại hồ sơ vụ án.

[3] Các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Nguyễn Anh T, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nội nh:**

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp (1)
- THA huyện Bình Chánh; (2)
- TAND huyện Bình Chánh; (2)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (4)

**TM. H I NG XT X P H C TH M**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Công Huân**